TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐ - TA	*Lào Cai, ngày 13 tháng 4 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 -LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đỗ Tiến Phúc.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Bích Thảo.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 86/QĐ - TA ngày 03 tháng 4 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Sùng A S (tên gọi khác: Không); sinh ngày 01/12/1981.

Số định danh cá nhân: 015081xxxx30.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an.

Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 0/12.

Nguyên quán: xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai. Hiện đang do Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa và cơ sở cai nghiện bắt buộc. Địa chỉ: Thôn 13, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai từ ngày 25/3/2026.

Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Sùng A D và bà Lù Thị C.

Sùng A S - Vắng mặt tại phiên họp (Có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hà Thế Quyền– Phó Trưởng Công an xã Nậm Có. Theo Giấy ủy quyền của Trưởng Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai: Ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Sùng A S sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018. Theo biên bản xét nghiệm ma túy ngày 13/3/2026 của Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai thể hiện

Sùng A S dương tính với chất ma túy. Tại bản tường trình ngày 13/3/2026, Sùng A S trình bày bản thân sử dụng ma túy từ năm 2018, loại ma túy sử dụng là Heroin, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể, một ngày sử dụng 1 đến 2 lần, lần sử dụng gần nhất là ngày 12/3/2026.

Ngày 13/3/2026, Sùng A S có đơn tự nguyện đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

Ngày 17/3/2026, Trạm Y tế xã Nậm Có đã xác định Sùng A S là người nghiện ma túy, loại Heroine.

Ngày 17/03/206, Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai đã ra thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện và giải thích quyền của người nghiện ma túy được tham gia đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Hết thời hạn, nhưng Sùng A S không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 25/3/2026, Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện của Sùng A S.

Ngày 30/3/2026, Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai đã có văn bản số: 180/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A S tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai đề nghị đưa Sùng A S vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai nhận định: Toà án nhân dân khu vực 4-Lào Cai đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân đối với Sùng A S được quy định tại: Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai giải quyết theo hướng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Sùng A S với thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Sùng A S vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt. Tại đơn xin vắng mặt Sùng A S giữ nguyên mọi ý kiến đã trình bày trong bản tường trình tại Công an xã Nậm Có, Sùng A S không thay đổi, sửa chữa bổ sung gì thêm.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung theo Luật số: 88/2026/QH15 (sau đây viết tắt là Luật XLVPHC); Điều 3 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân được sửa đổi bổ sung theo Pháp lệnh số: 08/2026/UBTVQH15 (sau đây viết tắt là Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15). Việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A S thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai.

Ngày 01/4/2026, Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai thụ lý hồ sơ số 80/2026/XLHC, đã tiến hành tống đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Sùng A S hợp lệ, nhưng tại phiên họp Sùng A S vắng mặt (có đơn xin vắng mặt). Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A S đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 96, Điều 103 Luật XLVPHC; Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Nghị định: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021.

Sùng A S có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy được Trạm Y tế xã Nậm Có xác nhận tình trạng nghiện ma túy, hết thời gian đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng Sùng A S không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do vậy, Sùng A S là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 96 Luật XLVPHC.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình thu thập chứng cứ để lập hồ sơ Sùng A S đã tự nguyện khai báo về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính cần xem xét áp dụng đối với người bị đề nghị.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Sùng A S sử dụng ma túy từ năm 2018, biết được tác hại của ma túy nhưng Sùng A S vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải coi là người có nhân thân chưa tốt.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; loại ma túy, thời gian sử dụng, hình thức sử dụng, tần suất sử dụng ma túy; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của Sùng A S, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết đồng thời tạo điều kiện cho Sùng A S cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị của Đại diện Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Sùng A S là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 105; Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 20; Điều 23, Điều 24 và Điều 32 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân được sửa đổi bổ sung tại Pháp lệnh 08/2025/UBTWQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A S .

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 *(Hai mươi)* tháng, kể từ ngày Sùng A S bị giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai quản lý trong thời gian làm thủ tục Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 25/3/2026).

Địa chỉ chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai; địa chỉ: Thôn 13, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai.

3. Sùng A S có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai; Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2;
- Viện KSND khu vực 4- Lào Cai;
- Công an xã Nậm Có;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Tiến Phúc